

Số: 191 /TB-BVSNKG

An Giang, ngày 16 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc mời báo giá Mua sắm thuốc và vắc xin dịch vụ cho
Nhà thuốc Sản Nhi Kiên Giang năm 2026

Kính gửi: Các Quý công ty, đơn vị cung cấp.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Theo nội dung tại khoản 17 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội quy định: “2. Đối với việc mua thuốc, thiết bị y tế để bán lẻ tại nhà thuốc trong khuôn viên của cơ sở y tế công lập, mua vắc xin để tiêm chủng theo hình thức dịch vụ thì cơ sở y tế được tự quyết định mua sắm trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả kinh tế và trách nhiệm giải trình.”.

Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang có kế hoạch ký hợp đồng mua sắm thuốc và vắc xin dịch vụ cho Nhà thuốc Sản Nhi Kiên Giang năm 2026.

Bệnh viện kính mời Quý công ty quan tâm và có năng lực cung cấp các mặt hàng theo danh mục yêu cầu báo giá cho Nhà thuốc Bệnh viện vui lòng gửi hồ sơ về Bệnh viện bao gồm:

1. Bảng báo giá thuốc (Theo mẫu phụ lục 1) và theo danh mục yêu cầu báo giá (tại phụ lục 2).

2. Bảng cam kết của công ty (Theo mẫu phụ lục 3).

3. Hồ sơ chứng minh tư cách pháp nhân của công ty: (tất cả sao y công chứng)

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược;
- Giấy chứng nhận đạt thực hành tốt phân phối thuốc (GDP);

4. Hồ sơ chứng minh tính hợp lệ của sản phẩm: (tất cả giáp lai và đóng mộc treo công ty)

- Giấy phép lưu hành sản phẩm còn hiệu lực hoặc giấy gia hạn Số đăng ký còn hiệu lực;

- Quyết định trúng thầu còn hiệu lực hoặc có ít nhất 03 hóa đơn cung cấp cho 03 đơn vị y tế trong thời gian 2 năm gần nhất.

- **Thời gian nhận báo giá:** từ ngày thông báo đến hết 16 giờ 00 phút ngày 26/12/2025.
- **Nơi nhận báo giá bản giấy:** Phòng Nghiệp vụ Dược- Khoa Dược, Bệnh viện Sản-Nhi Kiên Giang - Số 03 đường Ung Văn Khiêm, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang.
- **File danh mục và bản scan:** gửi về email ngniepvduocbvsnkg@gmail.com.
Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ DS.CKI Huỳnh Thị Bình, Số điện thoại: 0919.968636 hoặc email ngniepvduocbvsnkg@gmail.com.

Lưu ý: Tất cả các tài liệu có ký tên đóng dấu mộc đỏ xác nhận của Quý công ty và thể hiện rõ thông tin công ty và người phụ trách. Quý Công ty vui lòng cung cấp đầy đủ bản giấy và file kèm theo.

Trân trọng cảm ơn./

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.CTXH để đăng tải;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC



Lại Thị Ngọc Diệp

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC THUỐC-VẮC XIN

(Kèm theo Thông báo số 191 /TB-BVSNKG, ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Sản-Nhi Kiên Giang)

STT	Tên thương mại	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Hãng Sản Xuất - Nước Sản Xuất
1	Curosurf	Mỗi lọ 1,5ml chứa: Phospholipid chiết từ phôi lợn 120mg	120mg/ 1,5ml	Hỗn dịch bơm ống nội khí quản	Đường nội khí quản	Lọ	Hộp 1 lọ 1,5ml	Chiesi Farmaceutici S.p.A - Ý
2	Telfast Kids	Fexofenadin HCl	30mg	Viên nén bao phim	Uống	Viên	Hộp 1 vỉ x 10 viên	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam
3	Cordarone	Amiodarone hydrochloride	200mg	Viên nén	Uống	Viên	Hộp 2 vỉ x 15 viên	Sanofi Winthrop Industrie - Pháp
4	Depakine 200mg	Natri valproate	200mg	Viên nén kháng acid dạ dày	Uống	Viên	Hộp 1 lọ 40 viên	Sanofi Aventis S.A - Tây Ban Nha
5	Telfast BD	Fexofenadin hydrochlorid	60mg	Viên nén bao phim	Uống	Viên	Hộp 1 vỉ x 10 viên; Hộp 3 vỉ x 10 viên	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam
6	No-spa forte	Drotaverine hydrochloride	80mg	Viên nén	Uống	Viên	Hộp 2 vỉ x 10 viên	Chinoin Pharmaceutical And Chemical Works Private Co. Ltd. - Hungary
7	Forlax	Macrogol 4000 10gam	10gam	Bột pha dung dịch uống	Uống	Gói	Hộp 20 gói	Beaufour Ipsen Industrie - Pháp
8	Smecta	Diosmectite	3 gam	Bột pha hỗn dịch uống	Uống	Gói	Hộp 10 gói (mỗi gói 3,76g); Hộp 12 gói (mỗi gói 3,76g); Hộp 30 gói (mỗi gói 3,76g)	Beaufour Ipsen Industrie - Pháp
9	Telfast HD	Fexofenadine hydrochloride	180mg	Viên nén bao phim	Uống	Viên	Hộp 1 vỉ x 10 viên; Hộp 3 vỉ x 10 viên	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam



10	Lovenox	Enoxaparin natri	Enoxaparin natri 4000 anti-Xa IU/0,4ml tương đương 40mg/0,4ml	Dung dịch tiêm	Tiêm dưới da	Bơm tiêm	Hộp 2 bơm tiêm đóng sẵn 0,4ml	Sanofi Winthrop Industrie. - Pháp
11	Lovenox	Enoxaparin natri	Enoxaparin natri 6000 anti-Xa IU/0,6ml tương đương 60mg/0,6ml	Dung dịch tiêm	Tiêm dưới da	Bơm tiêm	Hộp 2 bơm tiêm đóng sẵn 0,6ml	Sanofi Winthrop Industrie. - Pháp
12	Enterogermina	Bào tử Bacillus clausii kháng đa kháng sinh	4 tỷ/ 5ml	Hỗn dịch uống	Uống	Ống	Hộp 02 vỉ x 10 ống x 5ml	Opella Healthcare Italy S.R.L. - Ý
13	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe ENTEROGERMINA GUT DEFENSE	Bào tử Bacillus clausii	2×10 ⁹ bào tử (CFU)	Hỗn dịch uống	Uống	Ống	Hộp: 10 ống × 5 ml; Hộp: 20 ống × 5ml	Opella Healthcare Italy S.R.L. - Ý
14	Acemuc 200mg	Acetylcysteine	200mg	Viên nang cứng	Uống	Viên	Hộp 3 vỉ x 10 viên	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam
15	Acemuc kids 100mg	Acetylcysteine	100mg	Thuốc cốm	Uống	Gói	Hộp 30 gói x 0,5g	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam
16	Acemuc kids 200mg	Acetylcysteine	200mg	Thuốc cốm	Uống	Gói	Hộp 30 gói x 1g	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam
17	Phosphalugel	Aluminium phosphate 20% gel	12,38g/gói 20g	Hỗn dịch uống	Uống	Gói	Hộp 26 gói x 20g	Pharmatis - Pháp
18	Bisolvon Kids 4mg/5ml	Bromhexin hydrochloride	4mg/5ml	Siro	Uống	Chai	Hộp 1 chai x 60ml	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam
19	Bisolvon Tablets 8mg	Bromhexine hydrochloride	8mg	Viên nén	Uống	Viên	Hộp 3 vỉ x 10 viên	PT. Boehringer Ingelheim Indonesia - Indonesia

20	Calcium corbière extra 10ml	Calcium glubionate; Calcium lactobionate	Mỗi ống 5ml chứa: Calcium glubionate 1469,30mg; Calcium lactobionate 319,91mg	Dung dịch uống	Uống	Ống	Hộp 03 vi x 10 ống 10ml	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam
21	Calcium corbière extra 5ml	Calcium glubionate; Calcium lactobionate	Mỗi ống 5ml chứa: Calcium glubionate 1469,30mg; Calcium lactobionate 319,91mg	Dung dịch uống	Uống	Ống	Hộp 03 vi x 10 ống 5ml	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam
22	ALPHACHYMOTRY PSINE CHOAY	Chymotrypsin	21 microkatal	Viên nén	Uống	Viên	Hộp 2 vi x 10 viên; Hộp 1 ống x 40 viên; Hộp 2 vi x 15 viên	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam
23	NO-SPA 40mg	Drotaverine hydrochloride	40mg	Viên nén	Uống	Viên	Hộp 5 vi x 10 viên	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam
24	NO-SPA 40MG/2ML	Drotaverine hydrochloride	40mg/ 2ml	Dung dịch thuốc tiêm	Tiêm bắp/Tiêm tĩnh mạch	ống	Hộp 5 vi x 5 ống 2ml	Chinoïn Pharmaceutical and Chemical Works Private Co., Ltd. - Hungary
25	Buscopan 10mg	Hyoscin butylbromid	10mg	Viên nén bao đường	Uống	Viên	Hộp 5 vi x 20 viên; 1 vi x 10 viên; 2 vi x 10 viên; 5 vi x 10 viên; 10 vi x 10 viên	Delpharm Reims - Pháp
26	TAVANIC 500mg	Levofloxacin	500mg	Viên nén bao phim	Uống	Viên	Hộp 1 vi x 5 viên nén bao phim	Opella Healthcare International SAS - Pháp

27	Fortrans	Macrogol 4000 + Anhydrous sodium sulfate + Sodium bicarbonate + Sodium chloride + Potassium chloride	64g + 5,7g + 1,68g + 1,46g + 0,75g	Bột pha dung dịch uống	Uống	Gói	Hộp 04 gói	Beaufour Ipsen Industrie - Pháp
28	MAGNE-B6 corbière	Magnesi lactat dihydrat; Pyridoxin hydroclorid	470mg + 5mg	Viên nén bao phim	Uống	Viên	Hộp 5 vỉ x 10 viên, vỉ nhôm-PVDC	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam - Việt Nam
29	DEPAKINE 200mg/ml	Natri Valproate	200mg/ ml	Dung dịch thuốc uống	Uống	Chai	Hộp 1 chai 40ml và 1 xylanh có vạch chia liều để lấy thuốc	Sanofi Ilac Sanayi Ve Ticaret Anonim Sirketi - Thổ Nhĩ Kỳ
30	DEPAKINE CHRONO 333mg+145mg	Natri valproate + Acid valproic	333mg + 145mg	Viên nén bao phim phóng thích kéo dài	Uống	Viên	Hộp 1 lọ 30 viên	Sanofi Winthrop Industrie - Pháp
31	NEXIUM SAC 10MG 28'S	Esomeprazole (dưới dạng Esomeprazole magnesi trihydrate)	10mg	Cốm kháng dịch dạ dày để pha hỗn dịch uống	Uống	Gói	Hộp 28 gói	AstraZeneca AB - Thụy Điển
32	Nexium Mups tab 20mg 2x7's	Esomeprazol (dưới dạng Esomeprazol magnesi trihydrat)	20mg	Viên nén kháng dịch dạ dày	Uống	Viên	Hộp 2 vỉ x 7 viên	AstraZeneca AB - Thụy Điển
33	Nexium Mups tab 40mg 2x7's	Esomeprazol (dưới dạng Esomeprazol magnesi trihydrat)	40mg	Viên nén kháng dịch dạ dày	Uống	Viên	Hộp 2 vỉ x 7 viên	AstraZeneca AB - Thụy Điển
34	PULMICORT RESPULES	Budesonide	500mcg/2ml	Hỗn dịch khí dung dùng để hít	Hít/Đường hô hấp	Ống	Hộp 4 gói x 5 ống đơn liều 2ml	Astrazeneca Pty., Ltd - Úc
35	PULMICORT RESPULES	Budesonide	1mg/2ml	Hỗn dịch khí dung dùng để hít	Hít/Đường hô hấp	Ống	Hộp 4 gói x 5 ống đơn liều 2ml	AstraZeneca AB - Thụy Điển
36	AlphaDHG	Chymotrypsin (tương đương 4200 USP unit)	21 microkatal	viên nén	uống	viên	hộp 2 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam

37	Cifga	Ciprofloxacin (dưới dạng Ciprofloxacin HCL)	500mg	viên nén bao phim	uống	viên	hộp 2 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
38	Fubenzon	Mebendazol	500mg	viên nén nhai	uống	viên	hộp 1 vỉ x 1 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
39	Hagifen	Ibuprofen	400mg	viên nén bao phim	uống	viên	hộp 10 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
40	Hapacol 150	Paracetamol	150mg	thuốc bột sủi bọt	uống	gói	hộp 24 gói x 1,5g	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
41	Hapacol 250	Paracetamol	250mg	thuốc bột sủi bọt	uống	gói	hộp 24 gói x 1,5g	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
42	Hapacol 325	Paracetamol	325mg	viên nén	uống	viên	hộp 10 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam

43	Hapacol 650	Paracetamol	650mg	viên nén	uống	viên	hộp 10 vỉ x 5 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
44	Hapacol 80	Paracetamol	80mg	thuốc bột sủi bọt	uống	gói	hộp 24 gói x 1,5g	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
45	Klamentin 875/125	Amoxicilin (dưới dạng Amoxicillin trihydrat) + Acid clavulanic (dưới dạng kali Clavulanat & avicel)	875mg + 125mg	viên nén bao phim	uống	viên	hộp 1 túi x 2 vỉ x 7 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
46	Mazzgin	Magnesi lactat dihydrat + Vitamin B6	470mg + 5mg	viên nén bao phim	uống	viên	hộp 10 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
47	Medlon 16	Methylprednisolon	16mg	viên nén	uống	viên	hộp 3 vỉ, 10 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
48	Medlon 4	Methylprednisolon	4mg	viên nén	uống	viên	hộp 10 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam

49	Medskin Acyclovir 200	Acyclovir	200mg	viên nén	uống	Viên	hộp 5 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
50	Medskin clovir 400	Acyclovir	400mg	viên nén	uống	viên	hộp 6 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
51	Medskin clovir 800	Acyclovir	800mg	viên nén	uống	viên	hộp 3 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
52	Metronidazol 250	Metronidazol	250mg	viên nén	uống	viên	hộp 10 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
53	Modom's	Domperidon (dưới dạng Domperidon maleat)	10mg	viên nén bao phim	uống	viên	hộp 10 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
54	Molukat 4	Montelukast (dưới dạng Montelukast natri)	4mg	viên nén nhai	uống	viên	hộp 3 vỉ x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam

55	Telfor 180	Fexofenadin HCL	180mg	viên nén bao phim	uống	viên	hộp 2 vi x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
56	ZidocinDHG	Spiramycin + Metronidazol	750.000 IU + 125mg	viên nén bao phim	uống	Viên	hộp 2 vi x 10 viên	Công ty cổ phần dược Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang - Việt Nam
57	Verorab	Mỗi liều vắc xin hoàn nguyên 0,5ml chứa: virus dại bất hoạt (chủng Wistar Rabies PM/WI 38 1503-3M: 3,25 IU (hàm lượng đo theo chuẩn quốc tế và thử nghiệm ELISA)	3,25 IU/ 0,5ml/ liều	Vắc xin bột đông khô và dung môi hoàn nguyên	Tiêm	Lọ	Hộp 1 lọ, lọ 1 liều vắc xin đông khô, kèm 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,5ml dung môi NaCl 0,4%; Hộp 10 lọ, mỗi lọ 1 liều vắc xin đông khô, kèm 10 bơm tiêm, mỗi bơm tiêm nạp sẵn 0,5ml dung môi NaCl 0,4%	Sanofi Winthrop Industrie - Pháp
Tổng: 57 mặt hàng								



PHỤ LỤC 1
BẢNG BÁO GIÁ THUỐC

(Theo Thông báo số 191 /TB-BVSNKG ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Bệnh viện Sản-Nhi Kiên Giang)

Kính gửi: Bệnh viện Sản-Nhi Kiên Giang

STT	STT theo DM yêu cầu	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế - Đường dùng	Số GPLH	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Giá trúng thầu (nếu có)				Giá bán (có VAT) (VND)	Giá kê khai	Ngày kê khai giá	Ghi chú
												Giá trúng thầu	Quyết định trúng thầu	Ngày QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu				

- Báo giá có hiệu lực **120 ngày** kể từ ngày báo giá.
- Chúng tôi cam kết giá trị hàng hóa trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp.

....., ngày tháng năm 2025
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY
(Ký tên, đóng dấu)



PHỤ LỤC 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2025

BẢN CAM KẾT

Kính gửi:

- Bệnh viện Sản-Nhi Kiên Giang;
- Nhà thuốc Sản Nhi Kiên Giang.

Công ty gửi bảng báo giá đến Bệnh viện Sản-Nhi Kiên Giang theo Thông báo số/TB-BVSNKG ngày/12/2025 của Bệnh viện Sản-Nhi Kiên Giang và xin cam kết như sau:

1. Giá hàng hóa bán cho Nhà thuốc Sản Nhi Kiên Giang (sau đây gọi tắt là Nhà thuốc bệnh viện) là giá thống nhất trên thị trường; đối với hàng hóa có trong danh mục trúng thầu của chính bệnh viện thì giá bán cho nhà thuốc bệnh viện không cao hơn giá trúng thầu tại cùng thời điểm; đối với thuốc thuộc danh mục đàm phán giá, giá bán không cao hơn giá đàm phán kể từ khi kết quả đàm phán giá có hiệu lực;
2. Hàng hóa đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký với Cục Quản lý Dược hoặc Cơ quan Quản lý. Thuốc có nhãn thuốc theo đúng quy chế về nhãn thuốc, có Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bằng Tiếng Việt đối với thuốc nhập khẩu;
3. Tuân thủ các quy định về kê khai, kê khai lại hoặc công bố, công bố lại giá bán buôn theo quy định của pháp luật hiện hành. Giá thuốc bán cho nhà thuốc bệnh viện không vượt giá bán buôn kê khai/kê khai lại của thuốc được niêm yết trên trang Thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược. Nếu Bệnh viện phát hiện công ty bán giá cao hơn giá kê khai thì công ty sẽ chịu trách nhiệm bồi hoàn khoản chênh lệch đó và các chi phí khác có liên quan;
4. Hạn sử dụng còn lại của thuốc tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho nhà thuốc bệnh viện phải đảm bảo còn tối thiểu 06 tháng;
5. Giao hàng đúng theo Hợp đồng đã ký kết với Nhà thuốc bệnh viện;
6. Thu hồi sản phẩm trong trường hợp sản phẩm đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của nhà thuốc;

Trân trọng./.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)